

Quy định về đăng ký Nhà nước đề tài nghiên cứu khoa học kỹ thuật và nộp báo cáo kết quả nghiên cứu*

(Ban hành kèm theo Quyết định số 271 - QĐ ngày 6-6-1980 của Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước do đồng chí Lê Khắc, Quyền Chủ nhiệm Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước, đề ký)

Điều 1: Tất cả các đề tài nghiên cứu khoa học kỹ thuật (KHKT) thuộc kế hoạch nghiên cứu KHKT của các ngành, các cấp phải được đăng ký tại Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước sau khi được cấp quản lý đề tài duyệt đề cương chính thức.

Điều 2: Cơ quan có trách nhiệm đăng ký đề tài với Nhà nước là cơ quan quản lý đề tài. Trường hợp đề tài được tiến hành theo hợp đồng thì cơ quan nhận hàng làm thủ tục đăng ký sau khi hợp đồng được ký với bên đặt hàng.

Điều 3: Đề đăng ký đề tài cơ quan quản lý đề tài phải nộp cho Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước:

1. Phiếu đăng ký đề tài nghiên cứu KHKT (mẫu 1) * *

2. Thuyết minh kế hoạch tiến hành đề tài (đề cương nghiên cứu theo mẫu quy định của Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước.) (mẫu 1). Mỗi bản dùng riêng cho một đề tài.

Các mục nêu trong hai văn bản trên phải được điền đầy đủ và rõ ràng. Những bản đăng ký không hợp quy cách, Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước sẽ gửi trả lại cơ quan quản lý đề tài để sửa đổi hoặc bổ sung thêm.

Điều 4: Khi nhận được các bản đăng ký đề tài, Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước có trách nhiệm phân loại và ghi ký hiệu riêng cho từng đề tài gọi là số đăng ký đề tài.

Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước phải thông báo số đăng ký đề tài đó cho cơ quan quản lý đề tài trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được các bản đăng ký đề tài.

Trường hợp có hiện tượng nghiên cứu trùng lặp về toàn bộ một đề tài, nếu xét thấy cần thiết, Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước

sẽ không cấp số đăng ký nhưng phải thông báo trong thời hạn 30 ngày cho cơ quan quản lý đề tài biết và nói rõ lý do không cấp số đăng ký.

Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước có trách nhiệm bảo mật cho các đề tài nghiên cứu mang ý nghĩa bí mật quốc gia theo luật lệ hiện hành của Nhà nước.

Điều 5: Chỉ sau khi nhận được số đăng ký đề tài của Nhà nước, các cơ quan tài chính ở các ngành các cấp mới cấp kinh phí cho việc nghiên cứu đề tài.

Mọi tài liệu có quan hệ tới những đề tài nghiên cứu đã được Nhà nước cấp số đăng ký như đề cương nghiên cứu, kế hoạch nghiên cứu, báo cáo thống kê, tổng kết... đề tài và những giấy tờ khác trong quan hệ giao dịch, thanh toán đều phải ghi số đăng ký thống nhất đó.

Điều 6: Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước không sửa đổi nội dung các bản đăng ký đề tài, cơ quan quản lý đề tài phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Nhà nước về toàn bộ nội dung và lời văn của các bản đăng ký đề tài do mình đăng ký, và phải sử dụng các khái niệm, định nghĩa, ký hiệu theo quy định của Nhà nước.

6.1. Trường hợp cần thiết có sự thay đổi nào đó trong phiếu đăng ký đề tài và đề cương nghiên cứu đã nộp, cơ quan quản lý đề tài phải thông báo ngay cho Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước chậm nhất là 15 ngày sau khi có quyết định thay đổi.

* Kỳ sau đăng: Quy định về thẻ thức đánh giá và nghiệm thu các công trình nghiên cứu khoa học kỹ thuật.

* * Các mẫu sẽ được hướng dẫn khi tiến hành thủ tục cụ thể.

6. 2. Riêng trường hợp có sự thay đổi cơ bản về nội dung nghiên cứu đề tài, việc nghiên cứu đề tài phải tạm thời dừng cho tới khi có sự trả lời của Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước về quyết định vẫn tiếp tục giữ nguyên số đăng ký đề tài cũ hay phải thay số đăng ký đề tài mới.

6. 3. Trường hợp có sự thay đổi cấp quản lý đề tài đối với những đề tài đã đăng ký, cơ quan chuyển giao việc quản lý đề tài có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước như đối với trường hợp đề tài không được tiến hành hoặc bị đình chỉ nêu ở điều 7; cơ quan tiếp quản đề tài phải thực hiện việc đăng ký như đối với tất cả các đề tài khác thuộc cấp mình quản lý.

Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước sẽ hủy bỏ số đăng ký đã cấp cho những đề tài không được tiến hành theo đúng những điều đã ghi trong các bản đăng ký đề tài nộp ở Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước. Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước phải thông báo quyết định này cho cơ quan tài chính và cơ quan quản lý đề tài biết chậm nhất là 15 ngày kể từ khi có quyết định.

Điều 7: Trường hợp một đề tài hoặc một phần công việc nào đó của đề tài không được tiến hành hoặc phải đình chỉ thì cơ quan quản lý đề tài phải thông báo trong thời hạn chậm nhất là 15 ngày (kể từ khi có quyết định đình chỉ hoặc ngừng nghiên cứu) cho Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước biết với yêu cầu nêu rõ những phần việc đã làm, nguyên nhân không tiến hành hoặc đình chỉ, tổng số những chi phí đã dùng.

* Điều 8: Sau khi kết thúc một chương trình

nghiên cứu trong thời hạn 15 ngày kể từ khi kết quả nghiên cứu đã được cấp quản lý đề tài tổ chức đánh giá hoặc nghiệm thu theo đúng quy định và thủ tục của Nhà nước, cơ quan quản lý đề tài hoặc hội đồng nghiệm thu (trường hợp đề tài tiến hành theo hợp đồng) phải nộp cho Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước:

1. Phiếu đăng ký kết quả nghiên cứu khoa học kỹ thuật (mẫu 3).

2. Báo cáo tổng kết toàn diện về kết quả nghiên cứu đề tài đã được đánh giá chính thức (có kèm theo các tài liệu, biểu mẫu, bản vẽ...) (mẫu 4).

Việc hoàn thành một công trình nghiên cứu được Nhà nước chính thức ghi nhận (Nhà nước chính thức xác nhận quyền tác giả đối với công trình nghiên cứu) kể từ ngày Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước nhận được 2 văn bản trên (nếu gửi trực tiếp), hoặc ngày nhận của Bưu điện sở tại (nếu gửi qua bưu điện).

Điều 9: Để giúp cho việc tìm hiểu các thành tựu nghiên cứu KHKT đã đạt được trong nước phục vụ cho việc lập kế hoạch khoa học kỹ thuật, Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước phải thực hiện việc cung cấp cho các cơ quan quản lý công tác khoa học kỹ thuật và quản lý kinh tế các ngành, các cấp những tin tức về các công trình nghiên cứu khoa học kỹ thuật có nộp báo cáo kết quả nghiên cứu và những công trình đã và đang nghiên cứu có đăng ký ở Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước nếu những cơ quan này có yêu cầu.

Điều 10: Bản quy định này bắt đầu áp dụng kể từ ngày có quyết định ban hành.

Hai mươi năm...

(Tiếp theo trang 24)

sản xuất, mà việc đạt năng suất lúa 5 tấn/ha/năm đầu tiên trên miền bắc đã là một chứng minh rõ nét. Cũng từ yêu cầu của thực tế sản xuất và xây dựng đời sống, lãnh đạo tỉnh đã đề ra nhiều chủ trương, nhiệm vụ cho công tác KHKT cũng như thấy cần phải tăng cường các hoạt động quản lý KHKT. Vì vậy phương hướng, mục tiêu hoạt động, phục vụ của cơ quan chúng tôi ngay từ những năm đầu mới thành lập trùng hợp với ý đồ và yêu cầu của lãnh đạo, và được lãnh đạo ủng hộ. Sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh đã thể hiện ở chỗ không những chỉ vạch ra yêu cầu nhiệm vụ công tác KHKT, giải quyết, đáp ứng nhu cầu cần thiết về phương tiện, điều kiện làm việc, cán bộ... theo khả năng cho phép, mà còn lắng nghe những đề xuất kiến nghị của

Ban, một số đồng chí còn đi sâu góp ý cho cả nội dung, phương pháp làm việc v.v... Trong khi một số cán bộ cơ quan chúng tôi có giao động các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của tỉnh đã xác định quan điểm của mình về công tác quản lý KHKT địa phương và khuyến khích chúng tôi tích cực vươn lên hoạt động.

Ngoài việc tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương, chúng tôi cũng được sự chỉ đạo và giúp đỡ nhiều mặt của các cán bộ lãnh đạo và các đơn vị trực thuộc của Ủy ban khoa học và kỹ thuật Nhà nước.

Cuối cùng, bằng nhiều hình thức biện pháp chúng tôi đã từng bước làm cho các đồng chí lãnh đạo các ngành trong tỉnh, nhất là những ngành có liên quan, hiểu biết về nhiệm vụ, nội dung hoạt động của cơ quan quản lý KHKT địa phương, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của các đồng chí đó.